

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1457 /QĐ-SLĐTBXH

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Trung tâm Bảo trợ xã hội Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 4069/STC-CS&TCDN ngày 12/10/2022 của Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em - Bình đẳng giới, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Trung tâm Bảo trợ xã hội Khánh Hòa.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Trung tâm Bảo trợ xã hội làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 3. Hủy bỏ cho Quyết định số 236/QĐ-SLĐTBXH ngày 30/3/2022 và Quyết định số 724/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 4. Trưởng phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em - Bình Đẳng giới; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Công thông tin điện tử Sở;
- Phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, BCTXHTEBĐG.

(VBĐT)

GIÁM ĐỐC



Tạ Hồng Quang

DANH MỤC

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CỦA TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SLĐTBXH ngày / /2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	Giường ủ ấm cho trẻ sơ sinh	cái	5
2	Xe đẩy thuốc và dụng cụ	cái	5
3	Giường bệnh đa năng	cái	5
4	Giường kéo giãn cột sống	cái	5
5	Nồi hấp dụng cụ y tế tiệt trùng	cái	5
6	Giường đá muối 21 viên	cái	5
7	Ghế massage	cái	5
8	Máy rung toàn thân	cái	5
9	Máy chạy bộ	cái	5
10	Bộ ghế tập 3 chân	cái	5
11	Thiết bị tập trượt tuyết	cái	5
12	Thiết bị tập kéo tay	cái	5
13	Thiết bị đi bộ lắc tay	cái	5
14	Thiết bị tập đập chân	cái	5
15	Thiết bị tập tay vai đôi	cái	5
16	Thiết bị tập đẩy tay	cái	5
17	Giường dành cho người liệt có bàn ăn	cái	40
18	Tủ hấp cơm 30 kg	cái	5
19	Máy trợ thở CPAP.	Cái	5
20	Hệ thống sân khấu ngoài trời phục vụ sinh hoạt của đối tượng (Đèn sân khấu, sàn, thảm, khung treo...)	Bộ	5
21	Hệ thống sân cỏ nhân tạo mini phục vụ sinh hoạt của trẻ	Bộ	5

STT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
22	Máy làm đá viên	Cái	5